

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HSST.
Ngày 30 tháng 9 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chuyết.
2. Bà Đoàn Thị Dịu.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Minh T, sinh năm 2002 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Vũ Văn T (đã chết); Con bà Phạm Thị N, sinh năm 1978; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Bị hại: Bà Trần Thị H, sinh năm 1956 (đã chết).

Những người đại diện theo pháp luật của bà Trần Thị H:

- Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1956 (vắng mặt).
- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1978 (vắng mặt).
- Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1984 (vắng mặt).
- Anh Hoàng Văn H2, sinh năm 1987 (có mặt).

Ông D, anh H, anh H1, anh H2 cùng trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Những người làm chứng:

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1978 (vắng mặt);
- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1978 (vắng mặt);
- Anh Đặng Quang H, sinh năm 2002 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/01/2022, Vũ Minh T tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS: 18E1-8905 của mẹ đẻ là bà Phạm Thị N đang dựng trong nhà để đi đến Trạm y tế xã Trục Đại test Covid. Sau khi test Covid xong, T điều khiển xe mô tô tới quán ăn tại xóm Bắc Cường, xã Trục Thái uống rượu chia tay với bạn là Đặng Quang H và Tạ Văn V để ngày mai đi nhập ngũ. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, T không uống rượu nữa và điều khiển xe mô tô đi trên quốc lộ 37B (theo hướng ngã ba Trái Ninh - xã Hải Anh, huyện Hải Hậu) về nhà. Khi đi đến Km9 QL37B thuộc địa phận thôn Cát Hạ, xã Trục Đại, huyện Trục Ninh, lúc này trời tối, có mưa nhỏ, T điều khiển xe mô tô đi trên phần đường dành cho xe cơ giới bên phải và đi cách vạch sơn giữa đường khoảng 1,5 mét, đi với tốc độ khoảng 60 - 70km/h, xe có bật đèn chiếu sáng phía trước. Cùng lúc này, bà Trần Thị H đi bộ từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải ở phía trước theo hướng xe của T đang đi. Do không chú ý quan sát nên T không nhìn thấy bà H đang sang đường. Khi còn cách bà H khoảng 02 mét, T mới phát hiện thấy bà H, do đang đi với tốc độ cao và khoảng cách quá gần, T không kịp xử lý dẫn đến phần đầu xe mô tô do T điều khiển xô vào người bà H và đẩy bà H ngã văng về phía trước khoảng 17 mét nằm sát lề đường bên phải trước cổng chợ Cát Hạ. Xe mô tô của T bị đổ nghiêng bên phải, rê trên đường về phía xã Hải Anh khoảng 40 mét thì dừng lại nằm ở giữa đường. T bị ngã theo xe nằm trên phần đường xe cơ giới bên trái cách xe mô tô về phía Ngã ba Trái Ninh 7,6 mét. Hậu quả: Bà Trần Thị H bị đa chấn thương được đưa đi cấp cứu nhưng tử vong cùng ngày. Vũ Minh T bị đa chấn thương, chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định đến ngày 24/01/2022 ra viện. Xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS: 18E1-8905 bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa phẳng rộng 10 mét, ở giữa là phần đường dành cho xe cơ giới được chia thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi bên rộng 3,5 mét. Giáp với phần đường xe cơ giới ở hai bên là phần đường dành cho xe thô sơ, mỗi bên rộng 1,5 mét. Ở bên phải giáp với phần

đường xe thô sơ là chợ Cát Hạ - Trục Đại và lối vào trường tiểu học, ở bên trái là UBND xã Trục Đại và lối ra đê sông Ninh Cơ.

Mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng Nga ba Trái Ninh - Hải Anh, Hải Hậu.

Điểm mốc là mặt ngoài bên trái cột mốc Km09 bên trái hướng nhìn từ đường vào cột mốc.

Dải vết cày đứt đoạn (1): Kích thước 39,1x0,47 mét nằm ở cả phần đường bên trái và bên phải, kéo dài theo hướng ngã ba Trái Ninh. Đầu vết cày cách điểm mốc 9,85 mét về hướng xã Hải Anh và cách mép đường chuẩn 3,6 mét. Điểm cuối vết cày trùng với cần để chân bên trái người ngồi sau bên trái xe mô tô, cách mép đường chuẩn 5,4 mét.

Đám máu (2): Kích thước 0,4x0,15 mét nằm ở cả phần đường bên phải và rãnh thoát nước nổi bên phải, tâm đám máu trùng với mép đường chuẩn và cách điểm đầu vết cày đứt đoạn (1) 17 mét.

Đám máu (3): Kích thước 0,4x0,25 mét nằm hoàn toàn ở phần đường bên trái, tâm đám máu cách mép đường chuẩn 6,4 mét và cách tâm đám máu (2) 16,55 mét.

Xe mô tô BKS 18E1-8905 bị đổ ngHg về bên trái và nằm ở cả phần đường bên phải và bên trái, đầu xe quay hướng Trường tiểu học, đuôi xe quay hướng UBND xã Trục Đại. Trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 4,55 mét, trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn 5,5 mét và cách tâm đám máu (3) 7,6 mét.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 18E1-8905, sơn màu nâu, số máy AO8E-1067232, số khung Y-055914.

Bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 221/GĐKTHS ngày 23/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Bà Trần Thị H bị tử vong do chấn thương ngực, chảy máu trong.

Tại bản sao bệnh án số 841/22/KHTH của Vũ Minh T do Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức cung cấp ngày 24/2/2022 xác định: Xét nghiệm máu cơ bản nồng độ Ethanol là: 23,215 mmol/l (tương đương 106,789 mg/100 ml).

Quá trình điều tra:

Cơ quan CSĐT xác định chiếc xe mô tô BKS 18E1-8905 là tài sản cá nhân của bà Phạm Thị N và đã trả chiếc xe này trên cho bà N.

Bà Phạm Thị N không yêu cầu T bồi thường đối với xe mô tô BKS 18E1-8905 bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Vũ Minh T đã bồi thường cho gia bị hại số tiền 70.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu T phải bồi thường thêm và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với T.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKS-TN ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Minh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Đại diện bị hại: Anh Hoàng Văn Hà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS: Đề nghị xử phạt Vũ Minh T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Vũ Minh T đã bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 221/GĐKTHS ngày 23/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Bản sao bệnh án của bị cáo T tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức; Biên bản ghi lời khai của nhân chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/01/2022, Vũ Minh T không có giấy phép lái xe, sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô BKS 18E1-8905 (xe có dung tích 100 cm³) đi trên quốc lộ 37B theo hướng ngã ba Trại Ninh - xã Hải Anh, huyện Hải Hậu. Khi đi đến Km9 QL37B thuộc địa phận thôn Cát Hạ, xã Trục Đại, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định do không chú ý quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ, xe của T đã xô vào bà Trần Thị H đang đi bộ sang đường. Hậu quả làm bà H bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết cùng ngày 13/01/2022. Hành vi của Vũ Minh T điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định và nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (nồng độ Ethanol của bị cáo T là: 23,215 mmol/l tương đương 106,789 mg/100 ml), khi tham gia giao thông đã vi phạm quy định về tốc độ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật vi phạm khoản 5, khoản 6, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; Bị hại cũng có một phần lỗi trong việc để xảy ra tai nạn, khi đi bộ sang đường không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ; Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo T cũng bị thương nặng, chấn thương sọ não phải đi bệnh viện điều trị, hiện nay sức khỏe của bị cáo rất yếu, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và lỗi của bị cáo,

bị hại trong vụ án, HĐXX xét thấy: Trong vụ án này bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô trong tình trạng nồng độ cồn vượt quá quy định, không làm chủ tốc độ đã xô vào bà H dẫn đến hậu quả chết người, lỗi chính thuộc về bị cáo vì vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với hậu quả đã gây ra theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên về hình phạt cũng nên xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường cho bị hại, đại diện cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo cũng bị thương nặng (chấn thương sọ não) hiện nay sức khỏe chưa ổn định, xét thấy về hình phạt cần phải lên mức án nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt do bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo Vũ Minh T đã bồi thường cho gia đình bị hại 70.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu T bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Bà Phạm Thị N không biết việc bị cáo T tự ý lấy chiếc xe mô tô BKS 18E1-8905 để tham gia giao thông nên không phạm tội.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Minh T** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS: Xử phạt Vũ Minh T **24 (hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Minh T.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Minh T phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Minh T, người đại diện cho bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người đại

diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng